TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T D** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:88/2022/HS-ST
Ngày 20-9-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T D - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lương Thị Ái
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Lữ Văn Thành
Ông Vi Văn Dương

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Vy Phương Thảo - Thư ký Toà án nhân dân huyện T D, tỉnh Nghệ An.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T D tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà***: Ông Lô Văn Tim - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2022, tại trụ Tòa án nhân dân huyện T D, tỉnh Nghệ An đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 89/2022/TLST-HS ngày 19 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 82/2022/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **L A T**, tên gọi khác: Không có; Sinh ngày 22 tháng 7 năm 1999 tại huyện T D, tỉnh Nghệ An; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Bản N H, xã Nh M, huyện T D, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông L V Th và con bà V Th Ph; vợ, con: Chưa có; Tiền án: Năm 2019 bị Tòa án nhân dân Quận L B, thành phố H N xử phạt 15 tháng tù về "Tội tàng trữ trái phép chất ma túy" theo bản án số 287/HSST/2019 ngày 11/11/2019, đến ngày 08/11/2020 chấp hành xong hình phạt và chấp hành xong các khoản của bản án tuyên; Tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 08 tháng 6 năm 2022 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa*: Bà Hoàng Thị Hà – Trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt tại phiên tòa

- *Người chứng kiến*: Anh Vi V H. Vắng mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 08/6/2022, L A T xin đi nhờ xe máy của một người đàn ông không quen biết đi qua đường từ nhà ở bản N H, xã Nh M, huyện T D, tỉnh Nghệ An đến khu vực bản P Kh, xã Tr L, tỉnh Nghệ An tìm mua ma túy sử dụng. Khi đến khu vực bản P Kh Tú nói người đàn ông dừng và xuống xe, sau đó đi bộ một mình vào trong bản thì gặp một người phụ nữ không quen biết đang đứng bên đường, Tú đi lại gần bắt chuyện rồi hỏi người phụ nữ "chị có hàng bán không?"(ý có ma túy bán không), thì người phụ nữ trả lời "có". Nghe người phụ nữ nói vậy Tú lấy trong người ra đồng thời đưa cho người phụ nữ 420.000đ rồi nói "bán cho ba trăm nghìn đồng trắng, còn lại lấy hồng phiến" (ý bán cho bán cho 300.000 đồng tiền Heroine và 120.000 đồng tiền ma túy tổng hợp), người phụ nữ cầm tiền rồi nói "đứng chờ tí!", sau đó người phụ nữ đi đâu đó một lúc sau quay lại đưa cho Tú 01 gói Heroine và 01 gói hồng phiến (ma túy tổng hợp) đều được gói bằng bao Potylen màu hồng. Tú cầm cả hai gói ma túy rồi đi bộ về. Khoảng 13 giờ cùng ngày khi L A T mang theo hai gói ma túy mua đươc đi đến bản Th Th, xã Nh M, huyện T D, tỉnh Nghệ An thì bị bộ đội đồn biên phòng Nh M thuộc Bộ chỉ huy bộ đội biên phòng tỉnh Nghệ An và Công an xã Nh M, huyện T D, tỉnh Nghệ An phối hợp làm nhiệm tuần tra yêu cầu kiểm tra. Quá trình kiểm tra Công an phát hiện thu giữ trong lòng bàn tay phải của L A T đang cầm 02 gói đều được gói bằng bao potylen màu hồng, trong đó 01 gói trong chứa chất bột màu trắng; 01 gói trong chứa chất viên nén màu hồng, Tú khai nhận gói chứa chất bột màu trắng là Heroin; gói chứa viên nén màu hồng là hồng phiến (ma túy tổng hợp) của Tú mua về để sử dụng.

Kết luận giám định số 838/KL-KTHS(Đ2-MT) ngày 15/6/2022 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận:

- Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của L A T gửi tới giám định là ma tuý Heroine, có khối lượng 0,5g (không phẩy năm) gam.

- Mẫu viên nén màu hồng thu giữ của L A T gửi tới giám định là ma tuý Methamphetamine, có khối lượng 0,6g (không phẩy sáu) gam.

Bản Cáo trạng số 94/CT-VKS-TD ngày 17 tháng 8 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T D đã truy tố L A T về tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố của Bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51, Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo: L A T mức án từ 01 năm 04 tháng tù đến 01 năm 08 tháng tù, về tội

"Tàng trữ trái phép chất ma túy"; Miễn án phí hình sự sơ thẩm và hình phạt bổ sung cho bị cáo; xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 0,5 Heroine (Đã lấy 0,2 để đi giám định); 0,6g Methaphetamine (Đã lấy 0,2g để đi giám định).

Người bào chữa không có ý kiến tranh luận với bản luận tội và đề xuất Hội đồng xét xử xem xét đến việc nhận thức pháp luật của bị cáo đang còn hạn chế, cư trú ở vùng sâu, vùng xa nên lượng hình ở mức thấp nhất theo đề nghị của Kiểm sát viên đối với bị cáo cụ thể 01 năm 04 tháng tù, miễn án phí hình sự sơ thẩm và hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến gì tranh luận bổ sung. Lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để nhanh chóng trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an huyện T D, tỉnh Nghệ An, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T D, tỉnh Nghệ An quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo L A T đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai của người chứng kiến đã được công bố công khai tại phiên tòa, phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, và các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ. Vì vậy có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 13 giờ 00 phút, ngày 08/6/2022, tại khu vực bản Thăm Thẩm, xã Nh M, huyện T D, tỉnh Nghệ An, bộ đội đồn biên phòng Nh M thuộc Bộ chỉ huy bộ đội biên phòng tỉnh Nghệ An phối hợp với Công an xã Nh M, huyện T D, tỉnh Nghệ An làm nhiệm vụ tuần tra thì phát hiện bắt quả tang L A T đang có hành vi tàng trữ trái phép 1,1 gam ma túy (gồm: 0,5 gam ma túy Heroine và 0,6 gam ma túy Methamphetamine). Hành vi mà bị cáo đã thực hiện và khối lượng vật chứng thu được đã cấu thành tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Như vậy quyết định truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân huyện T D đối với bị cáo về tội danh và điều khoản trên là có căn cứ đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ hậu quả của vụ án: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự đã cố ý thực hiện tội phạm nghiêm trọng, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương và là một trong những nguyên nhân gây nên các tệ nạn xã hội và tội phạm. Vì vậy việc cách ly bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội một thời gian nhất định để nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung là cần thiết.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Năm 2019 bị Tòa án nhân dân Quận L B, thành phố H N xử phạt 15 tháng tù về "Tội tàng trữ trái phép chất ma túy", chấp hành xong hình phạt vào ngày 08/11/2020, bị cáo chưa được xóa án tích đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo sau khi phạm tội đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình gây ra nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo và lượng hình ở mức như lời đề nghị của Kiểm sát viên là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[6] Hình phạt bổ sung**:** Kết quả xác minh tài sản của bị cáo chỉ đủ duy trì cuộc sống thiết yếu hàng ngày và không có tài sản nào được tạo lập từ việc phạm tội nên chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên, người bào chữa miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Đối với người đàn ông đã bán ma tuý cho T, do T không biết họ, tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của những người này nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra làm rõ.

[7] Xử lý vật chứng: 0,5g Heroine (đã lấy 0,2g đi giám định) và 0,6g Methamphetamine (đã lấy 0,2g đi giám định) là vật cấm lưu hành không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy;

[8] Án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên Hội đồng xét xử chấp nhận lời đề nghị của Kiểm sát viên, Người bào chữa miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

- Tuyên bố bị cáo L A T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Áp dụng: Điểm i khoản 1 Điều 249, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt: L A T 01 (*Một*) năm 06 (*Sáu*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/6/2022.

- Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tiêu hủy vật chứng còn lại của vụ án (Đặc điểm và tình trạng vật chứng như trong biên bản giao nhận số 109 ngày 17.8.2022 giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T D, tỉnh Nghệ An và Chi cục Thi hành án dân sự huyện T D, tỉnh Nghệ An);

- Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo L A T.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án là ngày 20/9/2022.

Nơi nhận:
- TAND, VKSND tỉnh NA;
- VKSND huyện T D;
- Công an huyện T D;
- UBND xã Nh M;
- Bị cáo, Trại tạm giam;
- Người bào chữa;
- Sở Tư Pháp tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS huyện T D;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lương Thị Ái